TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2026/DS-ST
Ngày: 24-6-2026
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Văn Tâm

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Lềnh Khâm Vĩ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Văn Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 08/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2026 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2026/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 133/2026/QĐST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q (V); địa chỉ: Tầng A (tầng trệt) và tầng 2, Tòa nhà S -A P, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện hợp pháp ông/bà: Đào Văn Đ; Trần Ngọc T; Nguyễn Tiến L; Trần Tiến D là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 279358.25 ngày 22/9/2025). Ông Trần Tiến D có mặt.

- Bị đơn:

1. Ông Huỳnh Công Đ1, sinh năm 1985; Vắng mặt.

2. Bà Dương Hồng H, sinh năm 1988;Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ D, khu phố K, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 9 năm 2025, các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày như sau:

Ngân hàng TMCP Q (V) - PGD Thủ Dầu Một cấp tín dụng cho bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 cụ thể như sau:

Hợp đồng tín dụng số 1625073.xx ngày 09/3/2021 vay 570.000.000 đồng để thanh toán tiền mua xe ô tô tải (có mui), mới 100% phục vụ kinh doanh, nhãn hiệu HYUNDAI MIGHTY, biển số 61H-xxx.xx, theo HĐMB số 033-02/HĐMB/HDNS ngày 25/02/2021, ký giữa bên được cấp tín dụng với Công ty Cổ phần Ô; thời hạn vay 72 tháng. Lãi suất vay tại thời điểm giải ngân 9,1%/năm là lãi suất ưu đãi áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân. Hết thời hạn trên lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 3 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 4.1% năm; ngày trả lãi vào ngày 20 hàng tháng; kỳ trả nợ đầu tiền 20/4/2021. Ngày 09/3/2021, V đã giải ngân cho bà H và ông Đ1 theo đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 1625073 (1)21 với số tiền 570.000 đồng theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với hợp đồng tín dụng.

Quá trình thực hiện hợp đồng bà H và ông Đ1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, khoản nợ đã bị chuyển sang quá hạn ngày 21/4/2025. Tính đến ngày 24/6/2026, bà H và ông Đ1 đã thanh toán 580.011.719 đồng (trong đó: nợ gốc 381.411.085 đồng và nợ lãi 198.600.634 đồng).

Tính đến ngày 24/6/2026, bà H và ông Đ1 còn nợ 235.055.380 đồng trong đó: Nợ gốc: 188.588.915 đồng; Lãi trong hạn: 13.003.991 đồng; Lãi quá hạn: 33.462.474 đồng.

Tài sản bảo đảm là xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, số loại: MIGHTY EX8, biển kiểm soát: 61H-xxx.xx, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 6100xxxx do Phòng C Công an tỉnh B cấp ngày 08/3/2021 theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 2980844.xx ngày 09/03/2021. Việc thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Ngân hàng TMCP Q (V) yêu cầu Toà án nhân dân giải quyết những vấn đề sau:

- Buộc bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q (V) số tiền tính đến ngày 24/6/2026 là: 235.055.380 đồng.

- Bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 còn phải chịu khoản lãi quá hạn theo mức lãi suất đã thỏa thuận của hợp đồng cho vay, khế ước nhận nợ từ ngày 25/6/2016 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Q (V).

- Công nhận HĐTC số 2980844.xx ngày 09/03/2021 có hiệu lực pháp luật và tiếp tục ràng buộc các bên theo nội dung đã thỏa thuận.

- Trường hợp Bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Q (V) đề nghị Tòa án yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, số loại: MIGHTY EX8, biển kiểm soát: 61H-xxxxx, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 6100xxxx do Phòng C Công an tỉnh B cấp ngày 08/3/2021 theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 2980844.xx ngày 09/03/2021.

- Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả khoản nợ của bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 với V. Trường hợp tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán

hết khoản nợ thì bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho V.

Bị đơn bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 vắng mặt và không có cung cấp tài liệu chứng cứ đến tòa án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngân hàng TMCP Q (V) khởi kiện bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 liên quan đến hợp đồng tín dụng nên quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có địa chỉ tại phường T, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q (V)nhận thấy: nguyên đơn và bị đơn tự nguyện thỏa thuận Hợp đồng cho vay, hợp đồng thế chấp đúng theo quy định pháp luật nên hợp đồng có hiệu lực pháp luật. Thực hiện hợp đồng cho vay Ngân hàng TMCP Q (V) đã giải ngân số tiền vay. Bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi định kỳ hàng tháng. Bị đơn không trả nợ cho Ngân hàng TMCP Q (V) theo đúng thời hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên, vi phạm Điều 100 của Luật Các tổ chức tín dụng. Do đó, Ngân hàng TMCP Q (V) yêu cầu bị đơn phải trả nợ gốc và tiền lãi là có cơ sở chấp nhận. Đồng thời, bị đơn phải tiếp tục thanh toán nợ lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ gốc.

[4] Xét yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của Ngân hàng TMCP Q (V) là xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, số loại: MIGHTY EX8, biển kiểm soát: 61H-xxxxx, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 6100xxxx do Phòng C Công an tỉnh B cấp ngày 08/3/2021 theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 2980844.xx ngày 09/03/2021. Hợp đồng thế chấp các bên tự nguyện ký kết và có đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định. Do đó, trong trường hợp bị đơn không thực hiện hoặc

thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Q (V) có quyền đề nghị cơ quan thi hành án phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là đúng quy định của pháp luật.

[5] Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về chi phí tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng nên bị đơn phải trả lại cho nguyên đơn.

[7] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228;Điều 238; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 100, 103 của Luật Các Tổ chức tín dụng.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP11/01/2019 của Hội đồng phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH1430 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Q (V) đối với bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

Buộc bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Q (V) tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 24/6/2026 là 235.055.380 đồng (Hai trăm ba mươi lăm triệu không trăm năm mươi lăm nghìn ba trăm tám mươi đồng).

Trong đó: Nợ gốc: 188.588.915 đồng (Một trăm tám mươi tám triệu năm trăm tám mươi tám nghìn chín trăm mười lăm đồng); Lãi trong hạn: 13.003.991 đồng (Mười ba triệu không trăm lẻ ba nghìn chín trăm chín chín đồng); Lãi quá hạn: 33.462.474 đồng (Ba mươi ba triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn bốn trăm bảy mươi bốn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ.

- Trường hợp bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Q (V) có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, số loại: MIGHTY EX8, biển kiểm soát: 61H-0xxxx, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 6100xxxx do Phòng C Công an tỉnh B cấp ngày 08/3/2021.

- Sau khi phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết các khoản nợ trên thì bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Q (V).

2 Chi phí tố tụng: Bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 phải chịu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 phải trả lại 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) cho Ngân hàng TMCP Q (V).

3. Về án phí:

Bà Dương Hồng H và ông Huỳnh Công Đ1 phải chịu án phí sơ thẩm là 11.753.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Ngân hàng TMCP Q (V) không phải chịu án phí, được nhận lại 5.176.000 đồng (Năm triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0052xxx ngày 23/12/2025 và biên lai Mẫu số C21-THADS, số 0051694 ngày 22/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- THA Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Hồng Thêm